

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam
(PetroCons/Tổng công ty)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Với những khó khăn được dự báo, năm 2021 tiếp tục là một năm đầy thách thức trở ngại đối với việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) của PetroCons. Toàn bộ hệ thống bao gồm Công ty mẹ PetroCons và các đơn vị thành viên đã luôn phải đối diện với những tồn tại/hạn chế từ những năm trước để lại, cụ thể như:

- Công tác tìm kiếm nguồn việc mới gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng nguyên nhân từ năng lực nội tại của PetroCons và ảnh hưởng chung từ dịch bệnh Covid -19. Công ty mẹ và các đơn vị chủ yếu thực hiện các công trình/dự án chuyển tiếp từ các năm trước, giá trị còn lại rất thấp.
- Các dự án đang triển khai tiếp tục phát sinh các vướng mắc đặc biệt về cơ chế thanh toán, nguồn vốn thực hiện đã kéo theo tiềm ẩn rất nhiều các rủi ro, nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của dự án nói riêng, hiệu quả hoạt động SXKD của toàn PetroCons nói chung.
- Các chính sách tài chính thắt chặt khiến PetroCons và các đơn vị vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay từ các Ngân hàng/tổ chức tín dụng để triển khai thu xếp vốn cho các dự án.
- Việc quyết toán các dự án/công trình cũng gặp khó khăn vướng mắc tồn tại trong nhiều năm, Chủ đầu tư chưa xin được cơ chế hướng dẫn quyết toán. Công tác thu hồi/xử lý công nợ không tìm được giải pháp giải quyết do các đơn vị liên quan đến công nợ với PetroCons hầu hết là đang rất khó khăn về tài chính không có khả năng thanh toán.
- Có đến 4/7 đơn vị chi phối hợp nhất vào kết quả SXKD của PetroCons thua lỗ trong năm 2021 cũng đã dẫn đến Công ty mẹ tiếp tục phải thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính.
- Công tác thoái vốn góp đầu tư tài chính đạt được kết quả đáng ghi nhận nhưng về tổng thể vẫn chưa đạt được như kế hoạch kỳ vọng do phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PetroCons đều thua lỗ nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng có nhiều khó khăn hoặc các đối tác đưa ra mức giá nhận chuyển

nhượng quá thấp. Ngoài ra những vướng mắc thủ tục pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện cũng dẫn đến quá trình thoái vốn kéo dài.

Mặc dù trong bối cảnh khó khăn như đã nêu trên, tuy nhiên với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Cổ đông lớn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn/PVN) cũng như quyết tâm, nỗ lực của tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên (CBCNV), PetroCons cũng bước đầu đạt được một số kết quả tích cực, hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và có lãi.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Mặc dù có những khó khăn thách thức nêu trên, song trong năm 2021, Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Cổ đông lớn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, đặc biệt là sự tháo gỡ khai thông cơ chế tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện (NMNĐ) Thái Bình 2 từ cuối năm 2020, PetroCons và các đơn vị thành viên đã nỗ lực tìm kiếm và thực hiện nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đơn vị thành viên PVC-MS đã có rất nhiều nỗ lực trong công tác triển khai thi công gói thầu A2 - Dự án Lọc hóa dầu Long Sơn. Kết quả PetroCons đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và có lãi, giảm lỗ lũy kế so với thời điểm 31/12/2020.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		Tỷ lệ hoàn thành KH (%)	Tỷ lệ 2021/2020 (%)
				Kế hoạch ĐHĐCĐ chấp thuận	Thực hiện		
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.839,44	1.368,00	1.428,26	104%	78%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>246,69</i>	<i>457,00</i>	<i>217,92</i>	<i>48%</i>	<i>88%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.626,97	1.383,00	2.289,56	166%	141%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>261,31</i>	<i>677,00</i>	<i>871,98</i>	<i>129%</i>	<i>334%</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(170,13)	-	45,07	-	-
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>(152,28)</i>	<i>-</i>	<i>52,48</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(167,49)	-	43,16	-	-
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>(152,28)</i>	<i>-</i>	<i>52,48</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	75,39	80,00	97,71	122%	130%
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>7,72</i>	<i>26,00</i>	<i>62,58</i>	<i>241%</i>	<i>811%</i>
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ tháng	10,07	9,35	11,13	119%	111%
	<i>Công ty mẹ</i>		<i>12,50</i>	<i>12,50</i>	<i>15,95</i>	<i>127%</i>	<i>127%</i>

- Giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 1.428,26 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm 2021 và bằng 78% so với năm 2020; Riêng Công ty mẹ thực hiện 217,92 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch năm 2021 và bằng 88% so với năm 2020.
- Doanh thu toàn tổ hợp thực hiện 2.289,56 tỷ đồng, đạt 166% kế hoạch năm 2021 và bằng 141% so với năm 2020; Riêng Công ty mẹ thực hiện 871,98 tỷ đồng, đạt 129% kế hoạch năm 2021 và bằng 334% so với năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế toàn tổ hợp lãi 45,07 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế toàn tổ hợp lãi 43,16 tỷ đồng. Công ty mẹ lãi 52,48 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PetroCons tại thời điểm 31/12/2021 là 417,75 tỷ đồng, tăng 14% so với thời điểm đầu năm. Hệ số bảo toàn vốn của Công ty mẹ PetroCons đạt 1,14.
- Lũy kế Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2021 là 3.659,70 tỷ đồng.
(Chi tiết thực hiện SXKD năm 2021 được thể hiện trong báo cáo của Tổng giám đốc và báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021

2.1. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2021, ĐHĐCĐ đã kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT PetroCons và HĐQT PetroCons đã kiện toàn chức danh Chủ tịch HĐQT. Tại thời điểm 31/12/2021, HĐQT PetroCons có 04 thành viên, trong đó 02 thành viên chuyên trách, 01 thành viên độc lập HĐQT và 01 thành viên kiêm nhiệm. Tại ĐHĐCĐ bất thường tháng 01/2022 của PetroCons đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, đến thời điểm hiện tại HĐQT PetroCons bao gồm 05 thành viên, đủ số lượng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PetroCons.

Trong năm 2021, HĐQT họp 16 phiên họp thường kỳ và 110 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, thông qua 45 Nghị quyết, 43 Quyết định và các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty. Các Nghị quyết/Quyết định ban hành năm 2021 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị công ty số 49/BC-XLTK ngày 28/01/2022 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng hợp kết quả tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của các thành viên:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nghiêm Quang Huy	16/16	100%	
2	Ông Lương Đình Thành	12/14	86%	- Ủy quyền (01) - Vắng mặt (01)
3	Ông Phạm Văn Khánh	16/16	100%	
4	Trần Hải Bằng	14/14	100%	TV HĐQT từ ngày 30/6/2021
5	Chu Thanh Hải	12/14	86%	TV HĐQT từ ngày 30/6/2021 - Ủy quyền (01) - Vắng mặt (01)

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, trong năm 2021, HĐQT đã cử các Thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp cùng Ban Tổng giám đốc để giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình triển khai thực hiện công việc tại dự án trọng điểm NMNĐ Thái Bình 2.

2.2. Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị

Thông tin về các Thành viên Hội đồng quản trị tại thời điểm 31/12/2021:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nghiêm Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	04/11/2021	
2	Ông Phạm Văn Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	24/6/2020	
3	Chu Thanh Hải	Thành viên HĐQT	30/6/2021	
4	Trần Hải Bằng	Thành viên HĐQT	30/6/2021	
5	Ông Lương Đình Thành	Nguyên thành viên HĐQT		05/11/2021

Các thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò và nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật khác có liên quan trong việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của PetroCons cũng như giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua việc:

- Tham gia tất cả các hoạt động của HĐQT;
- Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác;
- Có ý kiến tại các phiếu lấy ý kiến để HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản của HĐQT;
- Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của PetroCons và trực tiếp phụ trách một số đơn vị thành viên của PetroCons theo phân công nhiệm vụ trong HĐQT PetroCons.

2.3. Báo cáo tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2021

- Tiền lương/thù lao của HĐQT năm 2021 là 1.233.476.957 đồng, thực lĩnh 1.077.428.459 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2021 là: 203.000.000 đồng, tuân thủ theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của PetroCons và các quy định hiện hành.

2.4. Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của HĐQT năm 2022

- Tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT là Người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PetroCons: Thực hiện theo Quy chế tiền lương của PetroCons phù hợp với quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực tế kết quả SXKD của PetroCons.
- Tiền lương, thù lao của Thành viên độc lập HĐQT: i) Trường hợp thành viên làm việc theo chế độ thường xuyên tại Cơ quan Tổng công ty theo quy định của Tổng công ty thì được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với Thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PetroCons; ii) Trường hợp thành viên làm việc không thường xuyên tại Cơ quan Tổng công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao bằng 70% mức lương chức danh của Thành viên HĐQT chuyên trách.
- Thù lao kiêm nhiệm của Thành viên HĐQT không chuyên trách tối đa bằng 20% mức tiền lương chức danh của Thành viên HĐQT chuyên trách.

2.5. Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

- Trong năm 2021, các thành viên HĐQT và những người có liên quan không có giao dịch với Tổng công ty, Công ty con, các Công ty thành viên do Tổng công ty nắm giữ quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ.
- Trong năm 2021, Tổng công ty không có giao dịch với các Công ty mà Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

2.6. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

- Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2021:
 - + Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên;
 - + Thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, trả đầy đủ các phiếu xin ý kiến của HĐQT;
 - + Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT.

2.7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các Thành viên trong Ban Tổng giám đốc

- HĐQT theo sát và giám sát Ban Tổng giám đốc để triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết HĐQT đã đề ra. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/doanh nghiệp lớn.
- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị về cơ bản phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ Điều lệ của Tổng công ty, quy định của pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc làm việc, tổ chức họp giao Ban thường xuyên với các đơn vị thành viên trực thuộc để chấn chỉnh các hoạt động SXKD theo đúng định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư của từng đơn vị.
- Ban Tổng giám đốc đã quyết liệt có các giải pháp để tháo gỡ tồn tại vướng mắc trong công tác nghiệm thu, tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, vướng mắc trong triển khai thực hiện hợp đồng với Chủ đầu tư cũng như với các nhà thầu phụ, đặc biệt tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2, đã đảm bảo hoàn thành mốc đốt dầu lần đầu vào đầu năm 2022.
- Ban Tổng giám đốc cũng có các giải pháp tích cực trong việc thoái phần vốn góp của PetroCons tại các đơn vị tham gia góp vốn, cân đối nguồn vốn trả nợ lương, bảo hiểm cho CBCNV tại Công ty mẹ Tổng công ty và tháo gỡ một phần khó khăn vướng mắc về dòng tiền tại các dự án của Tổng công ty.
- Ban Tổng giám đốc đã rà soát thực hiện lại quy chế/quy định nội bộ của Tổng công ty và thực hiện điều chỉnh nhằm phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Tổng công ty và trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét, phê duyệt.

2.8. Đánh giá chung

a. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty, 11 đơn vị trong Tổng công ty và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tại 01 đơn vị. Hoàn thành công tác lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và chuyển trụ sở của PetroCons.
- Về kết quả sản xuất kinh doanh: Tổng công ty hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 (ngoại trừ chỉ tiêu Giá trị sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ Tổng công ty), sau nhiều năm liên tục thua lỗ, năm 2021 toàn tổ hợp PetroCons có lãi 45,07 tỷ đồng, Công ty mẹ PetroCons lãi 52,48 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ PetroCons tại thời điểm 31/12/2021 là 417,75 tỷ đồng, tăng 14% so với thời điểm đầu năm. Hệ số bảo toàn vốn của Công ty mẹ PetroCons đạt 1,14.
- Tại Dự án trọng điểm NMNĐ Thái Bình 2: Tổng tiến độ thực hiện năm 2021 đạt khoảng 1,18%. Đến thời điểm 31/12/2021, tiến độ tổng thể của dự án đạt 87,05%. Trong năm 2021, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ, các Bộ/Ngành và Chủ đầu tư đặc biệt quan tâm, chú trọng nhằm đẩy nhanh tiến độ của dự án. Vào ngày 23/02/2022, dự án đã hoàn thành mốc đốt dầu lần đầu của Tổ máy số 1. Dự án đã hoàn thành hòa lưới điện Tổ máy số 1 vào ngày 12/5/2022, vượt so với tiến độ đã được Chủ đầu tư chấp thuận 7 ngày.
- Công tác thoái vốn, tái cơ cấu:
 - + Trong năm 2021, PetroCons đã hoàn thành công tác thoái toàn bộ 36.014.630 cổ phần sở hữu tại Petroland, thu về 421,37 tỷ đồng/367,50 tỷ đồng giá trị đầu tư.
 - + Tiếp tục tìm kiếm các đối tác nằm trong theo kế hoạch Tái cơ cấu PetroCons đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên, công tác tái cơ cấu, thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị còn chậm, do đặc thù phần lớn các đơn vị nằm trong kế hoạch thoái vốn của PetroCons đều thua lỗ/có giá trị lỗ lũy kế lớn nên việc tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, cơ chế hướng dẫn đối với việc thoái phần vốn góp tại các đơn vị chưa rõ ràng cũng gây ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch thoái vốn của PetroCons.
 - + Về kế hoạch tái cơ cấu giai đoạn 2021-2025 của PetroCons: Ngày 30/06/2021, ĐHĐCĐ PetroCons đã thông qua Tờ trình số 133/TTr-XLĐK tại Nghị quyết số 148/NQ-ĐHĐCĐ-XLĐK về kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 và ủy quyền cho HĐQT PetroCons thông qua và tổ chức triển khai kế hoạch tái cơ cấu giai đoạn 2021-2025, báo cáo Đại hội kết quả thực hiện việc ủy quyền theo quy định. Hiện hiện PetroCons đã hoàn thành xây dựng kế hoạch tái cơ cấu 2021-2025 và đang thực hiện rà soát, để phê duyệt làm cơ sở thực hiện.
 - + Công tác thoái vốn tại các dự án của đơn vị: PVC-Đông Đô đã thực hiện thành công bán đấu giá phần vốn góp của đơn vị tại Dự án Xuân Phương, thu về 121,41 tỷ đồng.
- Về công tác thu hồi/xử lý công nợ:
 - + Trong năm 2021, PetroCons đã xử lý thu hồi công nợ được tổng số tiền 62,944 tỷ đồng, đạt 22,7% kế hoạch đề ra. Số dư nợ chưa xử lý được theo kế hoạch chủ yếu là các khoản nợ tại các dự án/công trình chưa hoàn thành công tác quyết toán.

- + Còn tồn tại nhiều khoản công nợ khó đòi đến hạn/quá hạn giữa Tổng công ty và các đơn vị, đặc biệt là các khoản nợ chéo giữa các đơn vị tại các dự án. Hầu hết các đơn vị thành viên của PetroCons hiện nay đều đang gặp khó khăn trong hoạt động SXKD và tài chính, tài sản của các đơn vị hoặc không có hoặc đã cầm cố/thế chấp, do đó đơn vị không thể thu xếp được nguồn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PetroCons.
- Đối với các khoản vay vốn ủy thác của Tập đoàn: Năm 2021, PetroCons đã trả nợ gốc vay ủy thác được 96,167 tỷ đồng. Đến thời điểm 31/12/2021, số dư các khoản nợ vay ủy thác của PetroCons/các đơn vị phải trả PVN là: Dư nợ gốc: 594,216 tỷ đồng trong đó PetroCons phải thu các đơn vị: 360,491 tỷ đồng (bao gồm: KS Lam Kinh: 200 tỷ đồng; PVC-SG: 140,61 tỷ đồng; PVNC: 19,881 tỷ đồng); khoản PetroCons sử dụng: 233,724 tỷ đồng. Lãi vay PetroCons còn phải trả PVN đến thời điểm 31/12/2021 là: 141,2 tỷ đồng trong đó: Lãi trong hạn PetroCons chưa thanh toán: 90,079 tỷ đồng, tiền phạt chậm trả gốc: Phạt chậm trả gốc: 46,05 tỷ đồng; phạt chậm trả lãi 5,96 tỷ đồng. PetroCons vẫn đang tiếp tục có văn bản gửi PVN đề nghị PVN trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận miễn giảm các khoản chi phí lãi vay ủy thác.
- Đầu tư tài chính:
 - + Đến thời điểm 31/12/2021, Công ty mẹ PetroCons có vốn góp tại 25 đơn vị với giá trị đầu tư 2.326,55 tỷ đồng. Trong đó đầu tư tại 07 Công ty con là 1.384,91 tỷ đồng, các đơn vị liên kết (11 đơn vị) là 735,45 tỷ đồng và đầu tư tài chính khác (07 đơn vị) 206,20 tỷ đồng.
 - + Trong năm 2021, Công ty mẹ PetroCons được hoàn nhập chi phí đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính với tổng giá trị là 63,67 tỷ đồng, trong đó phần hoàn nhập từ việc thoái vốn Petroland là 107,67 tỷ đồng. Lũy kế trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đến thời điểm 31/12/2021 là 1.608,00 tỷ đồng bằng 69% tổng giá trị đầu tư tài chính của PetroCons.
- Công tác lao động, tiền lương:
 - + Tổng số CBCNV đến thời điểm cuối năm 2021 của toàn Tổng công ty (bao gồm Công ty mẹ và 07 đơn vị chi phối) là 1.618 người, riêng lao động tại Công ty mẹ là 232 người.
 - + Năm 2021, PetroCons có kết quả kinh doanh có lãi, năng suất lao động tăng, do vậy, thu nhập bình quân năm 2021 của lao động định biên toàn Tổng công ty cũng tăng so với kế hoạch. Thu nhập bình quân hợp nhất là 11,13 triệu đồng/người/tháng, bằng 119% kế hoạch năm. Thu nhập bình quân Công ty mẹ là: 15,95 triệu đồng/người/tháng, bằng 127% kế hoạch năm.

b. Một số hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm 2021 nêu trên, Tổng công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan làm tác động tiêu cực đến công tác triển khai, thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch, cụ thể:

- Tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: Năm 2021, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã được tháo gỡ một số vướng mắc, tuy nhiên tại dự án gặp không ít khó khăn, dự án trong tình trạng thiếu hụt dòng tiền, dự án triển khai cầm chừng do vướng mắc về cơ cấu nguồn vốn triển khai dự án của Chủ đầu tư, vướng mắc trong việc triển

khai kết luận của Thanh tra Chính phủ về dự án, dẫn đến Chủ đầu tư không giải ngân cho các công việc PetroCons đã thực hiện, nhiều đơn vị thi công không còn đủ năng lực tài chính thực hiện thi công, một số gói thầu không hoàn thành được lựa chọn nhà thầu do không có nhà thầu tham gia hoặc phải xử lý tình huống đấu thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án, không hoàn thành được kế hoạch đã đề ra.

- Tại các hạng mục xây dựng Dự án NMNĐ Sông Hậu 1 trong năm 2020 đã hoàn thành thi công nhưng gặp rất nhiều khó khăn trong công tác thu hồi vốn do Chủ đầu tư/Tổng thầu chậm phê duyệt đơn giá đối với công việc chưa có đơn giá trong Hợp đồng hoặc có đơn giá nhưng chưa phù hợp.
- Một số dự án hoàn thành thi công, tuy nhiên công tác quyết toán kéo dài làm ảnh hưởng tới kế hoạch doanh thu, đồng thời phát sinh chi phí quản lý của Tổng công ty như Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Văn phòng Viện Dầu khí phía Nam - giai đoạn 1,...
- Giá trị khối lượng dở dang/công nợ phải thu tại các công trình lớn, nhiều khoản công nợ/khối lượng dở dang tại một số đơn vị tồn tại từ lâu nhưng vẫn chưa thực hiện quyết toán và thu hồi dứt điểm. Nguyên nhân do các dự án, công trình hoàn thành đã lâu nhưng hồ sơ quyết toán vẫn chưa xong do những thay đổi, biến động về nhân sự của Tổng công ty và các đơn vị, những người có trách nhiệm và nắm bắt về công tác hồ sơ đều nghỉ và chuyển công tác, quá trình giao nhiệm vụ cho các cán bộ mới vào nắm bắt và xử lý lại công việc mất rất nhiều thời gian, công tác hồ sơ tại chính các đơn vị thi công trực tiếp làm chậm.
- Những tồn tại của các năm trước tiếp tục bộc lộ, Tổng công ty phải thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu, giá trị sản xuất kinh doanh dở dang, hạch toán các chi phí chênh lệch, chi phí phát sinh thiếu đầu thu từ Dự án NMNĐ Thái Bình 2. Do đó đã ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2021 và các năm tiếp theo.

c. Một số rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2022 và các năm tiếp theo

Bên cạnh những kết quả đạt được và những hạn chế tồn tại của Tổng công ty năm 2021 đã được phân tích ở trên, HĐQT cũng đã tiếp tục nhận diện được một số yếu tố rủi ro tiềm ẩn sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

- *Phát sinh các chi phí lãi vay, lãi phạt của khoản vay ủy thác từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:* Khoản vay trên đã quá hạn, hiện PetroCons đã chịu tính lãi phạt do không hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Do tình hình tài chính của PetroCons trong những năm gần đây rất khó khăn, bên cạnh đó PetroCons luôn phải cân đối nguồn vốn để tổ chức thực hiện hoàn thành Dự án NMNĐ Thái Bình 2 do vậy công tác trả nợ khoản vay phụ thuộc rất lớn từ việc thoái vốn đầu tư của PetroCons tại các đơn vị. Với thực trạng hiện nay của các đơn vị thì việc PetroCons thực hiện thoái vốn sẽ không đạt được giá trị kỳ vọng và không đủ để bù đắp cho khoản gốc và lãi vay. Do vậy cần thiết phải tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao giá trị các đơn vị, điều này sẽ dẫn đến kéo dài thời gian trả nợ và phát sinh các chi phí lãi vay, lãi phạt của khoản công nợ này.

- *Phát sinh các chi phí thực hiện Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2:* Tiến độ triển khai thực hiện Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2 kéo dài dẫn đến ngoài việc phát sinh các khoản chi phí thiếu hụt (như nội dung đã báo cáo ĐHCĐ tại các kỳ họp trước) sẽ tiếp tục phát sinh chi phí quản lý, lưu kho bãi, bảo dưỡng thiết bị, an ninh công trường, chi phí tài chính, chi phí thay thế vật tư, thiết bị,... và sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp/thay đổi theo chiều hướng bất lợi đối với hiệu quả thực hiện Hợp đồng này.
- *Phát sinh giảm doanh thu tại các Hợp đồng thi công các công trình/dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán như Dự án NMNĐ Vũng Áng 1, Dự án NMNĐ Quảng Trạch, Dự án Ethanol, Dự án PVTex, Dự án Lô B-Ô Môn,...:* Các hợp đồng thi công các công trình dự án nói trên hiện đều đang đối diện và tiềm ẩn các rủi ro liên quan đến việc giảm trừ/điều chỉnh giá trị quyết toán, đặc biệt từ các khối lượng phát sinh và thực hiện dở dang trên công trường từ ý kiến kết luận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- *Tiềm ẩn rủi ro trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn/thanh toán cho các đơn vị khoảng 267 tỷ đồng:* Tính đến ngày 31/12/2021, PetroCons hiện có số dư bảo lãnh cho 03 đơn vị thành viên vay vốn tại các tổ chức tín dụng khác đã bị quá hạn là 155,05 tỷ đồng và bảo lãnh thanh toán cho PVC-Thái Bình theo hợp đồng chuyển nhượng Khách sạn Dầu khí Thái Bình với PVEP là 111,8 tỷ đồng. Đối với nghĩa vụ bảo lãnh này, PetroCons đã trích lập dự phòng giá trị là 137,9 tỷ đồng.
- *Tiềm ẩn rủi ro tiếp tục gây lỗ từ các khoản đầu tư tài chính:* Tại thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị đầu tư của PetroCons vào 25 đơn vị thành viên là 2.326,55 tỷ đồng. Tổng giá trị trích lập dự phòng đầu tư tài chính lũy kế đến thời điểm 31/12/2021 là 1.608,00 tỷ đồng tương ứng 69% tổng giá trị đầu tư. Trong các đơn vị nói trên, có khả năng một số đơn vị tiếp tục hoạt động không hiệu quả và thua lỗ sẽ làm PetroCons phải tăng giá trị trích lập dự phòng.
- *Tiềm ẩn rủi ro từ việc thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi:* Tại thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị công nợ phải thu của Công ty mẹ Tổng công ty là 3.084,12 tỷ đồng, giá trị đã trích lập dự phòng là 953,16 tỷ đồng. PetroCons sẽ tiềm ẩn rủi ro trong việc phải tiếp tục trích lập dự phòng đối với những khoản công nợ không được xử lý và các khoản công nợ khác dự kiến sẽ quá hạn trong năm 2022 và các năm tiếp theo.
- *Công tác quyết toán thuế từ năm 2008 đến nay:* PetroCons chưa được cơ quan thuế thực hiện thanh tra, quyết toán, do đó có thể phát sinh các khoản thuế không được khấu trừ, chi phí không được trừ khi kiểm tra, quyết toán.
- *Hạn chế trong công tác Tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm công việc mới:* Trong giai đoạn 05 năm gần đây, số lượng Hợp đồng được ký kết mới của PetroCons là rất hạn chế cả về số lượng và chủng loại công trình đã dẫn đến năng lực cạnh tranh về kinh nghiệm, nhân sự, thiết bị, tài chính ngày càng bị thu hẹp và dần không đáp ứng các điều kiện để tiếp thị đấu thầu theo quy định.

III. BÁO CÁO VỀ VIỆC THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM ỦY QUYỀN KÝ KẾT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG EPC DỰ ÁN NMNĐ THÁI BÌNH 2

Thực hiện nội dung được Đại hội đồng cổ đông PetroCons đã ủy quyền cho HĐQT trong việc ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2 tại các Nghị quyết số 543/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 07/6/2014, số 1104/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 15/12/2017 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên các năm 2018 đến 2021, HĐQT thực hiện báo cáo các nội dung liên quan đến công tác ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2 như sau:

1. Công tác ký kết Hợp đồng và các Phụ lục bổ sung Hợp đồng:

a. Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN

Theo nội dung được báo cáo tại văn bản số 134/BC-XLDK ngày 25/6/2021 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua tại Nghị quyết số 148/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 30/6/2021), HĐQT đã báo cáo tình hình thực hiện ủy quyền đến ngày 18/5/2021, PetroCons đã ký kết đến Phụ lục bổ sung số 36 của Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN.

Tiếp theo đó, ngày 28/9/2021 PetroCons đã ký kết Phụ lục bổ sung số 37 về việc điều chỉnh phạm vi công việc của hợp đồng EPC, theo đó giao lại PetroCons thực hiện 03 hạng mục công việc tại dự án, bao gồm: (i) Cung cấp vật liệu bảo ôn (phần còn lại); (ii) Cung cấp, thi công đất đắp bãi thải xỉ (phần còn lại); (iii) Xử lý nước thải sau xúc rửa hóa chất lò hơi (Nhà máy) với tổng giá trị trước thuế 40,77 tỷ đồng. Phụ lục bổ sung quy định về việc Giá trị Hợp đồng EPC sẽ được điều chỉnh, bổ sung giá trị của các hạng mục/công việc trên làm cơ sở cho công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

Ngày 23/11/2021, Tổng công ty đã ký kết phụ lục bổ sung số 38 về việc cắt giảm phạm vi công việc của hợp đồng EPC gồm: (i) Phần thi công xây dựng Nhà xưởng sửa chữa – bảo dưỡng phục vụ cho giai đoạn vận hành (không bao gồm cọc); (ii) Các thiết bị phân xưởng sửa chữa, bảo dưỡng, nhà kho, phòng thí nghiệm (bao gồm cả thiết bị móng và lắp đặt thiết bị cho phân xưởng sửa chữa, bảo dưỡng, nhà kho, phòng thí nghiệm), xe cộ, thiết bị y tế, trang thiết bị nội thất, dụng cụ nhà ăn,...; (iii) Thiết bị nâng hạ cho các hạng mục xưởng sửa chữa, nhà kho, nhà Hydrogen với tổng giá trị trước thuế 109,98 tỷ đồng.

Ngày 20/12/2021, Tổng công ty đã ký kết Phụ lục bổ sung số 39 về việc điều chỉnh cơ cấu giá phân công việc kết cấu thép của hệ thống vận chuyển than và đá vôi từ phần điều chỉnh giá sang phần trọn gói, với giá trị trước thuế là 410,93 tỷ đồng.

Ngày 14/01/2022, Tổng công ty đã ký kết Phụ lục bổ sung số 40 về việc điều chỉnh mốc thanh toán và Chủ đầu tư sẽ tạm ứng trực tiếp cho nhà thầu đối với hạng mục/công việc mua sắm, gia công chế tạo và lắp đặt Hệ thống vận chuyển than và đá vôi.

Các nội dung sửa đổi hợp đồng EPC trong giai đoạn tiếp theo sẽ được HĐQT cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

b. Hợp đồng số 30/HDKT/2012/PVC-SDC về việc cung cấp thiết bị chính của NMNĐ Thái Bình 2 giữa PetroCons với Liên danh nhà thầu SDC (gọi tắt là Hợp đồng EPS)

Tại Báo cáo số 134/BC-XLDK ngày 25/6/2021 (đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua tại Nghị quyết số 148/NQ-ĐHĐCĐ-XLDK ngày 30/6/2021) HĐQT đã báo cáo đến thời điểm tháng 6/2021, PetroCons đã ký kết đến Phụ lục bổ sung số 09 của Hợp đồng EPS số 30/HDKT/2012/PVC-SDC. Đến thời điểm hiện tại, Hợp đồng trên chưa phát sinh nội dung sửa đổi do vậy các bên hiện vẫn triển khai thực hiện trên cơ sở Hợp đồng và các Phụ lục bổ sung tính đến Phụ lục số 09.

Các trong giai đoạn tiếp theo nếu có phát sinh các nội dung sửa đổi Hợp đồng EPS, HĐQT sẽ kịp thời cập nhật và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

2. Công tác triển khai thực hiện

Đến thời điểm hiện tại, trên cơ sở thực trạng của dự án, các hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu, giá trị các công việc dự kiến phải thực hiện để hoàn thành dự án và các chi phí liên quan kéo dài tính đến hết năm 2023, PetroCons đã tổng hợp: (i) Chi phí/dự toán để thực hiện phạm vi công việc Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Thái Bình 2 với giá trị dự kiến là 921,21 triệu USD và 11.402,05 tỷ đồng; (ii) Các khoản thu từ dự án dự kiến 926,59 triệu USD 11.076,19 tỷ đồng (Bao gồm đầu thu từ hợp đồng EPC và đầu thu của các hạng mục/công việc phát sinh ngoài hợp đồng hiện PetroCons đang làm việc Chủ đầu tư xem xét, chấp thuận). Theo đó, dự kiến chênh lệch giữa đầu thu và đầu chi tại Hợp đồng EPC sẽ là dương 5,38 triệu USD và âm 325,86 tỷ đồng (tương đương âm 203,7 tỷ đồng nếu tính tỷ giá quy đổi USD là 22.685 VNĐ/USD).

IV. BÁO CÁO VỀ VIỆC THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ VÀ THAY ĐỔI TÊN VIẾT TẮT CỦA TỔNG CÔNG TY

- **Đối với việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Tổng công ty:** Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình số 278/TTr-XLKD ngày 21/10/2021 về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở làm việc của Tổng công ty tại Nghị quyết số 301/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 05/11/2021. Trong đó, Đại hội đã thông qua: (i) Địa điểm mới là Tầng 14, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội; (ii) Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của PetroCons liên quan việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở làm việc của PetroCons; (iii) Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty liên quan đến việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở làm việc của Tổng công ty.
- **Đối với việc thay đổi tên viết tắt của Tổng công ty:** Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 01/2022 của Tổng công ty đã thông qua Tờ trình số 364/TTr-XLKD ngày 27/12/2021 về việc thay đổi tên viết tắt của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tại Nghị quyết số 28/NQ-ĐHĐCĐ-XLKD ngày 20/01/2022. Trong đó Đại hội đã thông qua tên viết tắt mới của Tổng công ty là PetroCons, đồng thời ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của PetroCons và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi tên viết tắt của Tổng công ty.

Thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nêu trên, Tổng công ty đã hoàn thành việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Tổng công ty sang Tầng 14, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, đồng thời thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi tên viết tắt mới của Tổng công ty là PetroCons; Tổng công ty đã hoàn thành việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty tại đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 23/02/2022. Đối với việc thay đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của PetroCons, hiện HĐQT PetroCons đang thực hiện rà soát và thực hiện sửa đổi theo nội dung đã được ĐHĐCĐ uỷ quyền.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Trên cơ sở các nguồn lực hiện có, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu kinh tế chính như sau:

1. Kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế năm 2022:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021			Kế hoạch năm 2022
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH (%)	
1	Giá trị SXKD	tỷ đồng	1.368,00	1.428,26	104%	1.250,00
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>457,00</i>	<i>217,92</i>	<i>48%</i>	<i>600,00</i>
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.383,00	2.289,56	166%	1.560,00
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>677,00</i>	<i>871,98</i>	<i>129%</i>	<i>830,00</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	-	45,07	-	-
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>tỷ đồng</i>	-	<i>52,48</i>	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	-	43,16	-	-
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>tỷ đồng</i>	-	<i>52,48</i>	-	-
5	Nộp NSNN	tỷ đồng	80,00	97,71	122%	104,0
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>tỷ đồng</i>	<i>26,00</i>	<i>62,58</i>	<i>241%</i>	<i>33,00</i>
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ tháng	9,5	11,13	119%	10,17
	<i>Công ty mẹ</i>	<i>Tr.đ/ tháng</i>	<i>12,50</i>	<i>15,95</i>	<i>127%</i>	<i>12,50</i>

Các chỉ tiêu kế hoạch 2022 nêu trên được xây dựng từ giai đoạn cuối năm 2021, trên cơ sở giả định các cơ chế chính sách/các khó khăn vướng mắc tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 được giải quyết, kế hoạch tiếp thị đấu thầu một số dự án trong và ngoài ngành. Tuy nhiên, do sự kiện bất khả kháng của tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động SXKD của PetroCons cũng như của các đơn vị thành viên, HĐQT dự kiến trên cơ sở kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2022 sẽ chỉ đạo các ban/đơn vị rà soát và điều chỉnh kế hoạch SXKD 2022 cho phù hợp và sẽ báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm sau để phê duyệt điều chỉnh (nếu có).

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp:

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2022, HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai đồng bộ, thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

- Xây dựng phương án tái cấu trúc lại toàn bộ PetroCons, sắp xếp lại mô hình tổ chức từ Công ty mẹ Tổng công ty đến các Đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty liên kết đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Thực hiện thoái vốn góp tại các đơn vị khác tại thời điểm phù hợp đảm bảo không làm ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD của Tổng công ty.
- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung nâng cao năng lực thi công, khả năng cạnh tranh để trở thành một nhà thầu EPC chuyên nghiệp có đủ kinh nghiệm và năng lực,

có khả năng đảm nhiệm xây lắp các dự án lớn trong và ngoài ngành; mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác, dần hạn chế mức độ phụ thuộc vào các dự án trong ngành.

- Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy điều hành từ Tổng công ty tới các Ban điều hành dự án, đồng thời tổ chức sắp xếp lại nhân sự dự án, lao động cho phù hợp, nhằm nâng cao năng suất lao động và tiết giảm chi phí quản lý đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Đối với Dự án NMNĐ Thái Bình 2: Nâng cao trách nhiệm của Tổng thầu EPC trong việc thực hiện hợp đồng EPC, theo đó chủ động xử lý/giải quyết công việc thuộc phạm vi hợp đồng EPC đã ký, chủ động bám sát cấp có thẩm quyền để xin hướng dẫn thực hiện các khó khăn vướng mắc còn tồn tại làm cơ sở đàm phán, điều chỉnh hợp đồng EPC; Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán để quay vòng dòng tiền triển khai thi công dự án; Rà soát hiện trạng, đánh giá lại năng lực thi công, tài chính,... để có phương án triển khai các hạng mục công việc còn lại; Chủ động cân đối nguồn vốn, dự trù chi phí để sử dụng cho các công việc phát sinh trong giai đoạn chạy thử, nghiệm thu; Xây dựng phương án khi có rủi ro đối với các nhà cung cấp thiết bị nước ngoài.
- Đối với Dự án NMNĐ Sông Hậu 1: Tiếp tục thực hiện công tác thanh quyết toán gói thầu/hạng mục thuộc Dự án.
- Hoàn thành công tác thi công Viện Dầu khí phía Nam giai đoạn 2 và quyết toán toàn bộ Dự án giai đoạn 1.
- Chủ động làm việc và thực hiện các yêu cầu của các cấp có thẩm quyền để sớm thu hồi tối đa chi phí đã đầu tư tại Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Soài Rạp, tỉnh Tiền Giang theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 6161/VPCP-CN ngày 29/7/2020, phù hợp với quy định pháp luật.
- Đơn đốc PVC-IC cân đối nguồn tiền, xử lý dứt điểm việc thanh toán công nợ với Tập đoàn tại Dự án Văn phòng và phòng học, nhà công vụ cho giáo viên và ký túc xá sinh viên - Trường Cao đẳng nghề Dầu khí.
- Chỉ đạo quyết liệt trong công tác lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn, thu hồi công nợ tại các dự án/công trình, thu hồi nợ cá nhân bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/gói thầu/hạng mục công việc, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn từ Công ty mẹ tới các doanh nghiệp có vốn góp, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động, tự chủ trong hoạt động SXKD, tránh lệ thuộc vào Công ty mẹ, đặc biệt về công ăn việc làm.
- Thường xuyên thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá và giám sát tình hình hoạt động, tài chính của các doanh nghiệp có vốn góp của PetroCons để có các giải pháp hỗ trợ và xử lý kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư vốn của Công ty mẹ.
- Xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng, đặc biệt việc xử lý công nợ và vật tư tài sản tồn đọng.
- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng thương hiệu của các đơn vị thành viên theo đúng quy định của Tập đoàn.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, cân đối dòng tiền và quản trị rủi ro.

- Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện về nhân sự, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công để có thể triển khai các công trình/dự án trọng điểm của Tập đoàn và của các Chủ đầu tư giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ của Tổng công ty.
- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống ERP, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của PVN.
- Cân đối dòng tiền, có kế hoạch hoàn trả vốn ủy thác mà Tập đoàn đã cho PetroCons và các công ty con vay theo đúng quy định và pháp luật hiện hành.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT PetroCons tổng kết hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ, tin nhiệm của toàn thể Quý vị Cổ đông trong thời gian qua. Chúng tôi mong muốn các Quý Cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp HĐQT PetroCons nhiệm kỳ tới hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của PetroCons.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS; Ban TGD (e-copy);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



*
Nghiêm Quang Huy

Phụ lục
CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
(Đính kèm báo cáo số 153/BC-XLTK ngày 13/ 5 /2022)

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	NGHỊ QUYẾT			
1	05/NQ-XLTK	07/01/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ Ban Tài chính Kế toán - Kiểm toán Tổng công ty	3/3
2	08/NQ-XLTK	19/01/2021	Nghị quyết về việc triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2021 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3/3
3	11/NQ-XLTK	27/01/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận thôi giữ chức Phó trưởng Ban Tài chính Kế toán - Kiểm toán Tổng công ty đối với Ông Bùi Hoàng Giang	3/3
4	30/NQ-XLTK	02/4/2021	Nghị quyết về việc thành lập Phòng Kinh tế đầu thầu trực thuộc Ban Kinh tế - Kỹ thuật Tổng công ty	2/3
5	34/NQ-XLTK	07/4/2021	Nghị quyết về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3/3
6	55/NQ-XLTK	26/4/2021	Nghị quyết về nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PVC- Đông Đô	3/3
7	68/NQ-XLTK	11/5/2021	Nghị quyết về việc giao và phân bổ lại phần vốn góp của Tổng công ty tại Petroland và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT, Ban Kiểm soát Petroland nhiệm kỳ 2021-2026	3/3
8	72/NQ-XLTK	13/5/2021	Nghị quyết về việc nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Petroland	3/3
9	74/NQ-XLTK	13/5/2021	Nghị quyết về công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại PVC-Bình Sơn	3/3
10	79/NQ-XLTK	14/5/2021	Nghị quyết về công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại DOBC	3/3

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	99/NQ-XLKD	02/6/2021	Nghị quyết về việc thôi giữ chức Phó giám đốc Chi nhánh Xây lắp Công trình Dầu khí phía Bắc đối với Ông Hàn Nguyên Hoàng	3/3
12	101/NQ-XLKD	03/6/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ của Tổng công ty	3/3
13	126/NQ-XLKD	25/6/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận giới thiệu nhân sự bầu bổ sung HĐQT, Ban Kiểm soát Tổng công ty	Thông qua tại 125/BB-XLKD
14	138/NQ-XLKD	29/6/2021	Nghị quyết về nhân sự tham gia HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty DOBC	3/3
15	140/NQ-XLKD	29/6/2021	Nghị quyết về nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty DOBC	3/3
16	143/NQ-XLKD	29/6/2021	Nghị quyết về nội dung chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PVC-MS	3/3
17	148/NQ-XLKD	30/6/2021	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty	BB đại hội thông qua
18	178/NQ-XLKD	6/8/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4/4
19	188/NQ-XLKD	16/8/2021	Nghị quyết về việc phân công nhiệm vụ phụ trách HĐQT Tổng công ty	5/5
20	224/NQ-XLKD	14/9/2021	Nghị quyết về việc tiếp nhận và bổ nhiệm PTGD Tổng Công ty - Vũ Mạnh Quang	5/5
21	245/NQ-XLKD	29/9/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận giới thiệu nhân sự giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty	5/5
22	246A/NQ-XLKD	29/9/2021	Nghị quyết về hạn mức tín dụng của Công ty mẹ - Tổng Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Tây (BIDV Hà Tây) để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 - 2022	3/5
23	247/NQ-XLKD	30/9/2021	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản	5/5

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	251/NQ-XLKD	30/9/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương giao cho PVC-MS thực hiện một phần công việc của gói thầu “Mua sắm, gia công chế tạo và lắp đặt hệ thống vận chuyển than và đá vôi.”	5/5
25	253/NQ-XLKD	30/9/2021	Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty	5/5
26	258/NQ-XLKD	5/10/2021	Nghị quyết Về việc chấp thuận thay đổi công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại PVC-TH và Công ty Cổ phần Thiết bị nội ngoại thất Dầu khí	5/5
27	266/NQ-XLKD	8/10/2021	Nghị quyết về việc nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình	5/5
28	267/NQ-XLKD	8/10/2021	Nghị quyết về việc nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Duyên Hải	5/5
29	275/NQ-XLKD	18/10/2021	Nghị quyết về việc thông qua nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5/5
30	281/NQ-XLKD	25/10/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận giới thiệu nhân sự làm Thành viên Ban Kiểm soát và giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát PVC Duyên Hải	5/5
31	283/NQ-XLKD	26/10/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận giới thiệu/ thông qua nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát PVC Thái Bình nhiệm kỳ 2021-2026	5/5
32	293/NQ-XLKD	4/11/2021	Nghị quyết về việc bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam - Nghiêm Quang Huy	5/5
33	298/NQ-XLKD	5/11/2021	Nghị quyết về việc nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	5/5

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2021 của Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC)	
34	304/NQ-XLTK	10/11/2021	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty	4/4
35	306/NQ-XLTK	11/11/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận giới thiệu thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty CP Phát triển Đô thị Dầu khí (PVC-Mê Kông)	4/4
36	313/NQ-XLTK	25/11/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ Chi nhánh Xây lắp Công trình Dầu khí phía Bắc	4/4
37	326/NQ-XLTK	3/12/2021	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 01/2022	4/4
38	329/NQ-XLTK	3/12/2021	Nghị quyết về việc nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Xây lắp Dầu khí Bình Sơn	4/4
39	334/NQ-XLTK	8/12/2021	Nghị quyết về việc sử dụng nguồn tiền từ việc bán 02 căn hộ của Tổng công ty tại Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, T/p Hà Nội	4/4
40	343/NQ-XLTK	15/12/2021	Nghị quyết về việc thôi cử Người đại diện phần vốn và thôi giới thiệu nhân sự của Tổng công ty tại Petroland	4/4
41	349/NQ-XLTK	17/12/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận bổ nhiệm nhân sự giữ chức Kế toán trưởng Tổng công ty đối với Ông Vũ Minh Công	4/4
42	358/NQ-XLTK	23/12/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại PVC-IC	3/3
43	361/NQ-XLTK	24/12/2021	Nghị quyết thông qua nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 01/2022 của Tổng công ty	3/3
44	367/NQ-XLTK	27/12/2021	Nghị quyết về việc chấp thuận công tác nhân sự Hội đồng quản trị Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí	3/3

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
45	376/NQ-XLKD	31/12/2021	Nghị quyết về việc triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2022 của Tổng công ty	4/4
II	QUYẾT ĐỊNH			
1	15/QĐ-XLKD	26/02/2021	Quyết định v/v phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam cho các thành viên Hội đồng quản trị	3/3
2	27/QĐ-XLKD	26/03/2021	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành Quy chế Tiền lương của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	3/3
3	32/QĐ-XLKD	05/4/2021	Quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	
4	57/QĐ-XLKD	28/4/2021	Quyết định v/v chuyển xếp lương chức danh đối với cán bộ quản lý, điều hành Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	HĐL thông qua tại BB số 01/BB-XLKD-HĐL
5	58/QĐ-XLKD	04/5/2021	Quyết định v/v phê duyệt một số nội dung chính Phụ lục bổ sung số 35 Hợp đồng EPC số 9256 - Dự án NMNĐ Thái Bình 2	3/3
6	64/QĐ-XLKD	11/5/2021	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh phương án chuyển nhượng phần vốn góp của PVC tại PVC-Bình Sơn	3/3
7	69/QĐ-XLKD	11/5/2021	Quyết định về việc giao và phân bổ lại phần vốn góp của Tổng công ty cho Người đại diện phần vốn của PVC tại Petroland	3/3
8	75/QĐ-XLKD	13/5/2021	Quyết định về việc giao quản lý phần vốn của Tổng công ty tại PVC - Bình Sơn	3/3
9	80/QĐ-XLKD	14/5/2021	Quyết định giao và phân bổ lại phần vốn góp của Tổng công ty cho Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại DOBC	3/3
10	91/QĐ-XLKD	23/5/2021	Quyết định về việc áp dụng phụ cấp trách nhiệm đối với Ông Hứa Xuân Nam - Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty.	3/3

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	97/QĐ-XLKD	31/5/2021	Quyết định về việc thành lập Hội đồng kiểm điểm, xem xét trách nhiệm của Tập thể, cá nhân liên quan đến Kết luận Thanh tra Chính phủ Dự án NMNĐ Thái Bình 2 và việc chuyển nhượng nhà, đất tại 69 Nguyễn Du	
12	102/QĐ-XLKD	03/6/2021	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ đối với Ông Nguyễn Anh Tuấn	3/3
13	103/QĐ-XLKD	03/6/2021	Quyết định về việc thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty đối với Ông Vũ Chí Cường	3/3
14	152/QĐ-XLKD	1/7/2021	Quy chế Nội bộ về Quản trị Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	99,77%
15	153/QĐ-XLKD	1/7/2021	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	99,88%
16	154/QĐ-XLKD	2/7/2021	Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng kiểm điểm, xem xét trách nhiệm của Tập thể, cá nhân liên quan đến Kết luận Thanh tra Chính phủ Dự án NMNĐ Thái Bình 2 và việc chuyển nhượng nhà, đất tại 69 Nguyễn Du	
17	159/QĐ-XLKD	7/7/2021	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Tổng công ty cho các thành viên Hội đồng quản trị	5/5
18	169/QĐ-XLKD	19/7/2021	Quyết định về việc xếp lương chức danh đối với Ông Trần Hải Bằng và Ông Hứa Xuân Nam	5/5
19	170/QĐ-XLKD	19/7/2021	Quyết định về mức thù lao kiêm nhiệm đối với Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Tổng công ty	5/5
20	171/QĐ-XLKD	19/7/2021	Quyết định về việc thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại PVC - Trường Sơn	5/5
21	179/QĐ-XLKD	6/8/2021	Quyết định về việc thôi giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty đối với Ông Lương Đình Thành	4/4
22	180/QĐ-XLKD	6/8/2021	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty đối với Ông Phan Tử Giang	4/4

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	182/QĐ-XLKD	6/8/2021	Quyết định về việc: thay đổi Người đại diện theo pháp luật và Người quản lý doanh nghiệp Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4/4
24	195/QĐ-XLKD	18/8/2021	Quyết định về việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật và Người quản lý doanh nghiệp Tổng công ty	5/5
25	201/QĐ-XLKD	20/8/2021	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Tổng công ty cho các thành viên HĐQT	5/5
26	202/QĐ-XLKD	20/8/2021	Quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 10/2021 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5/5
27	209/QĐ-XLKD	27/8/2021	Quyết định về việc xếp và điều chỉnh lương chức danh đối với Ông Lương Đình Thành - Thành viên HĐQT Tổng công ty	5/5
28	215/QĐ-XLKD	6/9/2021	Quyết định về việc Phê duyệt một số nội dung chính Phụ lục bổ sung số 37 Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN - Dự án NMNĐ Thái Bình 2	5/5
29	225/QĐ-XLKD	14/9/2021	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm PTGD Tổng Công ty- Vũ Mạnh Quang	5/5
30	233/QĐ-XLKD	22/9/2021	Quyết định về việc thành lập Tổ công tác thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên giai đoạn 2021-2025	5/5
31	249/QĐ-XLKD	30/9/2021	Quyết định về việc thôi giữ chức Người phụ trách quản trị Tổng công ty kiêm nhiệm Thư ký Tổng công ty	5/5
32	250/QĐ-XLKD	30/9/2021	Quyết định về việc giao nhiệm vụ cán bộ bà Nguyễn Thị Giang	5/5
33	252/QĐ-XLKD	30/9/2021	Quyết định về việc giao nhiệm vụ cán bộ cho bà Lương Thị Yến	5/5
34	259/QĐ-XLKD	5/10/2021	Quyết định Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH)	5/5

STT	Số Nghị Quyết/Quyết Định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
35	260/QĐ-XLKD	5/10/2021	Quyết định Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Thiết bị nội ngoại thất Dầu khí	5/5
36	273/QĐ-XLKD	18/10/2021	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2020 của Cơ quan Tổng công ty	5/5
37	274/QĐ-XLKD	18/10/2021	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2021 của Cơ quan Tổng công ty	5/5
38	302/QĐ-XLKD	9/11/2021	Quyết định về việc giao và phân bổ lại tỷ lệ phần vốn góp của Tổng công ty cho Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại PVC - Thái Bình	4/4
39	308/QĐ-XLKD	17/11/2021	Quyết định về việc xếp lương chức danh đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty	4/4
40	319/QĐ-XLKD	30/11/2021	Quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4/4
41	321/QĐ-XLKD	1/12/2021	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ phụ trách một số lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam cho các thành viên Hội đồng quản trị	4/4
42	325/QĐ-XLKD	3/12/2021	Quyết định về việc thành lập ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 01/2022 của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4/4
43	360/QĐ-XLKD	24/12/2021	Quyết định về việc giao/cử và phân bổ lại tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty cho Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại PVC-IC	3/3

C.T.C.P